

Số: 167/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 06 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 239/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Kiều T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp**.

- Bị đơn: Anh **Phan Quốc L**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: **khóm M, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp**.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lê Thị Kiều T** và anh **Phan Quốc L**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Lê Thị Kiều T** và anh **Phan Quốc L** tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên **Phan Quốc K**, sinh ngày 21/11/2008 và **Phan Quốc T1**, sinh ngày 12/9/2015, hiện hai cháu đang sống với anh **L**. Cháu **Phan Quốc K** và cháu **Phan Quốc T1** có nguyện vọng sống với cha (anh **Phan Quốc L**) sau khi cha mẹ ly hôn nên chị **T** và anh **L** tự nguyện thỏa thuận: Anh **L** được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung cháu **Phan Quốc K** và cháu **Phan Quốc T1**. Chị **T** không phải cấp dưỡng cho hai con do anh **L** không yêu cầu.

Anh **Phan Quốc L** cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị **Lê Thị Kiều T** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị **Lê Thị Kiều T** và anh **Phan Quốc L** tự nguyện thỏa thuận:

Chị **Lê Thị Kiều T** và anh **Phan Quốc L** thống nhất mỗi người chịu 75.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình, nhưng chị **T** tự nguyện chịu thay cho anh **L** số tiền này. Nên chị **T** chịu 150.000đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình được khấu trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai 12027 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự. Vậy chị **Lê Thị Kiều T** được nhận lại số tiền 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND xã Thường Thới Hậu A, huyện Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo